**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**

**MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 11**

**THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | | **Số câu**  **TN** | **Số câu**  **TL** | **Tổng điểm** |
| **TN** | | **TL** | | **TN** | | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | | **TL** |
| **1** | **Quyền và nghĩa vụ công dân** | **1. Quyền bình đẳng của công dân** | 2 | |  | | 2 | |  |  | 2 |  | | 1 | **4** | **3** | **10** |
| **2. Một số quyền dân chủ cơ bản của công dân** | 4 | |  | | 4 | |  |  |  | | **8** |
| **2** |  | **3. Một số quyền tự do cơ bản của công dân** | 10 | |  | | 6 | |  |  |  | | **16** |
| **Tổng câu** | | | | **16** | |  | | **12** |  |  |  | |  | **1** | **28** | **3** | **10 điểm** |
| **Tỉ lệ %** | | | | **40%** | | | | **30%** | |  | | | **10%** | | **100** | | |
| **Tỉ lệ chung** | | | | **70%** | | | | | |  | | | | | **100** | | |

**Lưu ý:**

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết, thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng. Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu.

- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận. Số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.